

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu**

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm xe ô tô 7 chỗ;
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị Đô thị;
- Tên gói thầu: Mua sắm xe ô tô 7 chỗ;
- Giá gói thầu: 1.779.000.000 đồng;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 25 ngày;
- Hợp đồng: Trọn gói.

##### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

###### **a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:**

- Hàng hóa đảm bảo mới 100%, sản xuất năm 2026, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đạt tiêu chuẩn kỹ thuật của nước sản xuất và tiêu chuẩn Việt Nam.

- Hàng hóa có đủ giấy tờ chứng minh xuất xứ hàng hóa và catalogue ghi rõ tiêu chuẩn, đặc tính, thông số kỹ thuật chào thầu đối với các thiết bị nhập khẩu, ngôn ngữ sử dụng phải là Tiếng Việt.

- Nhà thầu phải có cam kết cung cấp dịch vụ bảo hành, sửa chữa bảo dưỡng, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế trong toàn bộ thời gian bảo hành, bảo trì.

- Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu: 36 tháng hoặc 100.000km. Địa điểm bảo dưỡng, bảo hành và dịch vụ sau bán hàng: Tại trung tâm bảo hành, đại lý ủy quyền của hãng trên lãnh thổ Việt Nam.

- Cam kết cung cấp cho bên mua các tài liệu, chứng từ sau: Có Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô nhập khẩu (nếu là xe nhập khẩu)

- Hướng dẫn vận hành: Cung cấp các thông tin cần thiết cho người không quen thuộc với hàng hóa có thể hiểu biết và vận hành được.

- Hướng dẫn bảo trì: Cung cấp kế hoạch bảo trì và phương pháp bảo trì.

###### **b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:**

**Bảng 1. Thông số kỹ thuật của xe ô tô**

<b>STT</b>	<b>Thông số kỹ thuật</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Số lượng</b>
<b>1</b>	<b>Mua sắm xe ô tô 07 chỗ</b>	<b>Xe</b>	<b>01</b>
<b>1.1</b>	<b>Năm sản xuất: 2026</b>		
<b>1.2</b>	<b>Kích thước và khối lượng:</b>		
-	Kích thước tổng thể: 5.155 x 2.010 x 1.775 mm		
-	Chiều dài cơ sở: 3.090 mm		
-	Dung tích nhiên liệu: 72 l		
-	Số chỗ ngồi: 07 chỗ		
<b>1.3</b>	<b>Động cơ và hệ truyền động:</b>		
-	Động cơ xăng: SmartStream 1.6T HEV		
	Công suất cực đại: khoảng 178/5.500 hp/rpm		
	Momen xoắn cực đại: 265/1.500 ~ 4.500 Nm/rpm		
-	Động cơ điện:		
	Công suất cực đại: 72/1.700 ~ 2.600 hp/rpm		
	Momen xoắn cực đại: 304/0~1.600 Nm/rpm		
-	Hộp số: 6AT		
-	Hệ thống dẫn động: Cầu trước		
<b>1.4</b>	<b>Ngoại thất:</b>		
-	Màu sắc: Màu đen		
-	Cụm đèn trước: Led projector		
-	Đèn pha tự động		
-	Đèn trước chiếu xa, chiếu gần tự động HBA		

STT	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
-	Đèn sương mù, đèn định vị ban ngày, cụm đèn sau: Led		
-	Cửa gió bên dưới cản trước đóng/ mở tự động		
-	Cửa sổ trời đôi		
-	Cốp chỉnh điện thông minh		
-	Cửa hông trượt điện		
<b>1.5</b>	<b><i>Nội thất</i></b>		
-	Chất liệu ghế: Da, màu nâu sa thạch		
-	Hàng ghế thứ nhất: Chỉnh điện, sưởi và làm mát		
-	Hàng ghế thứ hai: Chỉnh điện, có tính năng ngả lưng 1 chạm, sưởi và làm mát		
-	Ghế người lái có nhớ vị trí		
-	Màn hình đa thông tin: 12.3 inch		
-	Màn hình giải trí trung tâm: 12.3 inch		
-	Âm thanh: 12 loa Bose		
-	Sạc không dây		
-	Gương chiếu hậu chống chói ECM		
-	Phanh tay điện tử + Autohold		
-	Đèn viền nội thất		
-	Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm		
<b>1.6</b>	<b><i>An toàn</i></b>		
-	Túi khí: 8 túi		
-	ABS, ESC, HAC		

STT	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
-	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe lùi: Trước, sau, bên hông		
-	Camera 360 độ		
-	Có hệ thống điều khiển hành trình		
-	Cảnh báo và hỗ trợ giữ làn (LKA), bám làn (LFA), va chạm phía trước (FCA 2.0), va chạm điếm mù BCA, va chạm phương tiện cắt ngang khi lùi (RCCA), va chạm phía sau khi đỗ xe (PCA), mở cửa xe an toàn (SEA)		
-	Cảnh báo người lái mất tập trung DAW		
-	Cảnh báo người ngồi hàng ghế sau ROA		
-	Có công nghệ kiểm soát chuyển động dành riêng cho xe Hybrid giúp ổn định và giảm xóc E-VMC		

**Ghi chú:** Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu, model (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

Đối với các thông số kích thước, khối lượng, công suất cho phép dung sai tối đa 2%.

### 1.3. Các yêu cầu khác

Yêu cầu về nghiệm thu – bàn giao:

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.

**Mục 2. Bản vẽ:** Không có

### Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Thông số kỹ thuật, khả năng vận hành của xe.
- Tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất.

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra và vận hành thử thiết bị trước khi nghiệm thu, trong trường hợp cần thiết chủ đầu tư sẽ tiến hành mời đơn vị có chức năng chuyên môn để thử nghiệm, mọi chi phí cho việc thử nghiệm nhà thầu tự chi trả.